

Bản án số: 16/2018/HS-ST

Ngày 06 - 03 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Công Hạ

Ông Doãn Văn Sáng

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên Thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Yến- Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 03 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2018/TLST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19 ngày 23 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

1. Nguyễn Duy D sinh năm 1991 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn M, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Đàm Thị H; có vợ là Hoàng Thị H và 01 con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giam từ ngày 11 tháng 5 năm 2017. Có mặt.

2. Đoàn Hữu T sinh năm 1988 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn 7, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Hữu Th và bà Phạm Thị Th (đều đã chết); chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giam từ ngày 11 tháng 5 năm 2017. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Phạm Văn Q sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

Bùi Đức T sinh năm 1993; địa chỉ: Xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

Nguyễn Phú H sinh năm 1985; địa chỉ: Phường Th, quận H, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 05/05/2017, Tổ công tác Công an huyện Thủy Nguyên kết hợp với Công an xã H làm nhiệm vụ, bắt quả tang tại nhà của Đoàn Hữu T ở thôn 7, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng có các đối tượng đang sử dụng trái phép chất ma túy gồm: Đoàn Hữu T; Nguyễn Duy D; Phạm Văn Q, sinh năm 1985, trú tại thôn H, xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng; Bùi Đức Th, sinh năm 1993, trú tại xã T, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng và Nguyễn Phú H, sinh năm 1985, trú tại phường T, quận H, thành phố Hải Phòng. Thu giữ tại giường ngủ nơi các đối tượng đang sử dụng chất ma túy: 01 túi nylon (kích thước 07cm x 10cm) bên trong có 04 túi nylon nhỏ (trong đó có 03 túi nylon kích thước 1,5cm x 1,5cm và 01 túi nylon kích thước 02cm x 02cm) chứa tinh thể màu trắng (nghi chất ma túy); 01 bộ đồ sử dụng ma túy đá tự chế gồm 01 chai nhựa trên phần nắp chai có gắn ống hút nhựa màu đen và 01 nỏ (tức tẩu) thủy tinh bị vỡ phần bầu. Cạnh vị trí thu bộ đồ sử dụng ma túy đá tự chế có 01 đầu nỏ (tức tẩu) thủy tinh hình tròn (phần bị vỡ) bên trong có bám dính tạp chất màu đen (nghi chất ma túy); 01 vỏ túi nylon (kích thước 02cm x 02cm) bên trong bám dính tinh thể màu trắng (nghi chất ma túy); 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh sọc trắng dài khoảng 06cm, 01 đầu vát nhọn, 01 đầu hàn kín, bên trong bám dính tinh thể màu trắng (nghi chất ma túy); 01 bật lửa gas màu đỏ. Tổ công tác đã đưa T, D, Qu, Th, H cùng vật chứng về trụ sở Công an xã H lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số 660/PC54(MT) ngày 08/5/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: 01 ống tẩu thủy tinh bên trong có bám dính tạp chất màu đen; 01 vỏ túi nylon (kích thước 02cm x 02cm) bên trong bám dính tinh thể màu trắng; 01 đoạn ống hút bằng nhựa dài 06cm bên trong bám dính tinh thể màu trắng đều tìm thấy dấu vết Methamphetamine, không đủ điều kiện xác định trọng lượng. 04 túi nylon nhỏ (gồm 03 túi nylon kích thước 1,5cm x 1,5cm và 01 túi kích thước 02cm x 02cm) chứa tinh thể màu trắng thu trên giường nơi các đối tượng ngồi sử dụng ma túy có trọng lượng là 1,6949gam trong đó trọng lượng Methamphetamine là 1,1585gam.

Tiến hành giám định thành phần nước tiểu của các đối tượng: Đoàn Hữu T, Nguyễn Duy D, Phạm Văn Q, Bùi Đức Th và Nguyễn Phú H đều D tính với Methamphetamine.

Kết quả xác minh tại Trung tâm Giáo dục Lao động xã hội Hải Phòng đã xác định: Đoàn Hữu T là người nghiện ma túy Methamphetamine. Các đối tượng Nguyễn Duy D, Phạm Văn Qu, Bùi Đức Th và Nguyễn Phú H đều không phải người nghiện ma túy.

Theo chính quyền địa phương xác định: Đoàn Hữu T là người nghiện có tên trong danh sách những người nghiện do công an xã H quản lý, bản thân T đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã. Còn các đối tượng Phạm Văn Qu, Bùi Đức Th và Nguyễn Duy D không có tên trong danh sách đối tượng nghiện do địa phương quản lý, địa phương chưa có biện pháp giáo dục gì. Riêng đối với Nguyễn Phú H có đăng kí hộ khẩu tại địa phương nhưng không sinh sống tại địa phương từ lâu, H cũng không nằm trong danh sách các đối tượng mà địa phương quản lý.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Duy D và Đoàn Hữu T khai nhận: Chiều ngày 05/5/2017, D một mình sang khu vực đường tàu nội thành Hải Phòng mua 04 túi ma túy đá với giá 500.000 đồng của người không quen biết để sử dụng cho bản thân. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, D đến nhà T thì gặp Qu đang ở đó, D và Qu đứng đợi khoảng 5 phút thì T về. D nói có ma túy và rủ T, Qu sử dụng chất ma túy. T mở cửa cho D, Qu vào nhà, T lấy bộ đồ sử dụng ma túy đá tự chế có từ trước ở nhà T đưa cho D. D lấy hết ma túy trong người ra để xuống giường. D lấy ma túy trong túi nylon (kích thước 02cm x 02cm) cho hết vào nỏ để cả bọn sử dụng. Còn lại 03 túi nylon (kích thước 1,5cm x 1,5cm) trong có ma túy, D cho vào túi nylon to (kích thước 07cm x 10cm) để trên giường. Sau khi cho ma túy đá vào nỏ, D bật lửa châm cho D, Quang, T lần lượt sử dụng. Một lúc sau Hải và Thanh đến, T rủ Hải và Thanh vào sử dụng ma túy cùng cả nhóm. D tiếp tục châm lửa cho Hải, Thanh, T, Qu sử dụng đến khoảng 22 giờ 15 phút cùng ngày thì bị Công an kiểm tra, bắt quả tang cùng vật chứng.

Đối với lượng ma túy công an thu giữ, D khai: Ban đầu, tại Cơ quan điều tra, D vừa sử dụng ma túy xong còn choáng váng nên đã khai nhận tất cả số ma túy Công an thu giữ trên giường là của mình. Nhưng ngay sau đó, D nhớ chính xác nên thay đổi lời khai: D đã mua 04 gói ma túy giá 500.000 đồng. Trong đó có 03 gói nhỏ (kích thước 1,5cm x 1,5cm) và 01 gói (kích thước 02cm x 02cm). D bỏ 01 gói ma túy (kích thước 02cm x 02cm) ra để cả bọn sử dụng, còn 03 gói nhỏ cho vào 01 túi nylon để bên cạnh chỗ D ngồi. Còn túi nylon (kích thước 02cm x 02cm) trong có chứa ma túy Công an thu giữ trên giường không phải của D, D không biết ai mang đến.

Tại Cơ quan điều tra, ban đầu Đoàn Hữu T khai: khi Hải đến có bỏ ra 01 gói ma túy để cả bọn cùng sử dụng. Sau T thay đổi lời khai, toàn bộ số ma túy công an thu giữ tại nhà T là của D. Về nguồn gốc bộ đồ sử dụng ma túy đá ở nhà T là của T và D cùng nhau chế tạo để sử dụng ma túy từ trước.

Tại Cơ quan điều tra, các đối tượng Phạm Văn Qu, Bùi Đức Th và Nguyễn Phú H khai như nội dung nêu trên. Hải không thừa nhận đã mang ma túy đến nhà T sử dụng. Khi H và Th đến nhà T thấy D, T, Qu đang sử dụng ma túy, H và Th không biết ma túy của ai.

Bản cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 19 tháng 01 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên thành phố Hải Phòng đã truy tố Nguyễn Duy D, Đoàn Hữu T về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo Điểm b khoản 2 Điều 197 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên toà Kiểm sát viên luận tội và đề nghị kết tội các bị cáo theo toàn bộ nội dung Cáo trạng đã truy tố: Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 197; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Duy D từ 7 năm 6 tháng tù đến 8 năm 6 tháng tù. Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 197; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Đoàn Hữu T từ 7 năm 6 tháng tù đến 8 năm 6 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng của vụ án đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo pháp luật.

Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo trình bày nhận thức rõ hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm đã thực hiện và mong muốn nhận được sự khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thủy Nguyên và Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Bị cáo D và T là người có năng lực trách nhiệm hình sự; D là người có ma túy, đồng thời có hành vi rủ rê lôi kéo và châm lửa cho các đối tượng khác sử dụng ma túy; T là người có địa điểm và cùng D chế tạo dụng cụ sử dụng ma túy từ trước; đưa dụng cụ cho D để D cho ma túy vào nỏ và châm lửa cùng các đối tượng khác sử dụng ma túy tại nơi ở của mình. Do đó, hành vi của các bị cáo đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 197 Bộ luật hình sự năm 1999 nên chứng cứ xác định không có tội bị loại trừ.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, vi phạm các chính sách pháp luật về phòng chống ma túy, tác động xấu đến kinh tế, xã hội, an ninh trật tự, đạo đức, lối sống, văn hóa, hạnh phúc gia đình và sức khỏe của người khác. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015. Bị cáo Nguyễn Duy D là bộ đội xuất ngũ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Đây là vụ án có đồng phạm, Nguyễn Duy D là người trực tiếp mua ma túy, rử rê, lôi kéo, châm lửa cho các đối tượng khác sử dụng; bị cáo Đoàn Hữu T là người có địa điểm, chuẩn bị lắp dụng cụ cho các đối tượng khác sử dụng ma túy. Vì vậy vai trò của các bị cáo là ngang nhau, tuy nhiên bị cáo D có thêm tình tiết giảm nhẹ là bộ đội xuất ngũ, đối với bị cáo T là đối tượng nghiện ma túy, đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã những vẫn nghiện và tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên hình phạt của bị cáo D sẽ thấp hơn hình phạt của bị cáo T.

[5] Về hình phạt: Với phân tích trên, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn và xử phạt các bị cáo với mức án như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp. Tại khoản 5 Điều 197 của BLHS quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền, nhưng các bị cáo không có tài sản riêng, không có khả năng thi hành nên không phạt tiền các bị cáo.

[5] Về vật chứng, xử lý vật chứng: 01 phong bì chứa ma túy còn lại sau giám định; 01 phong bì chứa vỏ túi nilon, 01 đầu nỏ thủy tinh, 01 đoạn ống hút bằng nhựa dài 6cm; 01 bộ đồ sử dụng ma túy đá tự chế, 01 bát lửa ga màu đỏ là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 197 Bộ luật hình sự năm 1999, Điều 17, Điều 38, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy D phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy D 7 năm 6 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 11 tháng 5 năm 2017.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 197 Bộ luật hình sự năm 1999, Điều 17, Điều 38, Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 tuyên bố bị cáo Đoàn Hữu T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Đoàn Hữu T 8 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 11 tháng 5 năm 2017.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì chứa ma túy còn lại sau giám định; 01 phong bì chứa vỏ túi nilon, 01 đầu nỏ thủy tinh, 01 đoạn ống hút bằng nhựa dài 6cm; 01 bộ đồ sử dụng ma túy đá tự chế, 01 bát lửa ga màu đỏ (Chi tiết tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17 tháng 01 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên.)

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; Bị cáo Nguyễn Duy D, Đoàn Hữu T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Duy D, Đoàn Hữu T có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Thuỷ Nguyên;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra công an huyện Thuỷ Nguyên;
- Cơ quan THAHSCA huyện Thuỷ Nguyên;
- Trại giam công an thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam công an huyện Thuỷ Nguyên;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện Thuỷ Nguyên;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Đương sự hoặc người đại diện hợp pháp của họ;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Cương

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Công Hạ

Doãn Văn Sáng

Nguyễn Văn Cường

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra công an huyện Thủy Nguyên;
- Cơ quan THAHSCA huyện Thủy Nguyên;
- Trại giam công an thành phố Hải Phòng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Trại tạm giam công an huyện Thủy Nguyên;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Đương sự hoặc người đại diện hợp pháp của họ;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Nguyễn Văn Cương

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- CCTHADS huyện Thủy Nguyên;
- Công an huyện Thủy Nguyên;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, Người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Cương

?:

TR??C ? ỒY NH?N TH??NG ? ?N NHÀ Bà VỐN CH?I ? ? TỐM HI?U CON GỎI Bà VỐN VỖ V?Y NH?N BI?T Bà VỐN CÚ ? EO M?T ? ỤI KHUYỀN TAI B?NG KIM LO?I MÀU VÀNG NỒN N?Y SINH Ý ? ?NH CHI?M ? O?T. SỔNG NGÀY 17/4/2015 NH?N SANG ? ??NG TÀU N?I THÀNH MUA MA TỖY V? S? D?NG, SAU ? Ứ NH?N THUỒ M?T NG??I ? ần ỤNG KHỤNG QUEN BI?T CH? V? XÓ LỒM ??NG và TR? CỤNG NG??I này B?NG Ắ GÚI MA TỖY. KHI ? ?N NHÀ Bà VỐN, NH?N B?O NG??I ? ần ỤNG ? ?NG CH? ? C?NG CỬN NH?N ? I B? Vào, PHỐT HI?N TH?Y NHÀ T?M KHỤNG CÚ C?A, Bà VỐN ? ANG T?M QUAY M?T VÀO TRONG KHỤNG ? ? Ý, NH?N ? I ? ?N B?T NG? DỤNG TAY PH?I TÌM L?Y CHI?C KHUYỀN TAI BỒN PH?I C?A Bà VỐN GI?T M?NH R?I B? CH?Y. Bà VỐN QUAY L?I PHỐT HI?N RA NH?N ? Ó TRI HỤ NH?NG NH?N ? Ó CH?Y RA NGOÀI NGŨ, LỒN XE và B?O NG??I ? ần ỤNG CH? SANG KHU V?C CH? C?T ?ỐN. T?I ? ỒY, NG??I ? ần ỤNG B? ? I CỬN NH?N MANG CHI?C HOA TAI CHI?M ? O?T ? ??C VÀO M?T HI?U VÀNG ? KHU V?C CH? C?T ?ỐN ? ? BỒN. SAU KHI KI?M TRA, CH? HI?U VÀNG KHỤNG MUA VỖ PHỐT HI?N CHI?C KHUYỀN TAI là VÀNG GI?. SAU ? Ứ NH?N TR? V? NHÀ, ? ?N TR?A CỤNG NGÀY NH?N SANG NHÀ ỤNG NGUY?N V?N LOAN LÀM NGH? CH? XE ỤM ? CỤNG XÚM THUỒ ỤNG LOAN CH? SANG ? ??NG TÀU, M?C ? ỒCH MUA MA TỖY V? S? D?NG, KHI ? ?N V??N NHÀ ỤNG LOAN, NH?N GI?U CHI?C KHUYỀN TAI LỒN B? M?T CỖY CHU?I. SAU KHI MUA MA TỖY và S? D?NG XONG, NH?N B?O ỤNG LOAN CH? V? NHÀ, ? ?N CHI?U T?I CỤNG NGÀY THỖ B? B?T GI?.

H: TR??C ? ỒY B? CỎO ? Ó L?N Nào ? ?N NHÀ Bà VỐN CH?A?

?: TR??C ? ỒY DO CÚ TỐM HI?U CON GỎI Bà VỐN NỒN B? CỎO CÚ TH??NG XUYỀN ? ?N NHÀ Bà VỐN.

H: NGÀY 17/4/2015, KHI B? CỎO VÀO NHÀ Bà VỐN THỖ CÚ AI ? TRONG NHÀ Bà VỐN?

?: B? CỎO TH?Y Bà VỐN ? ANG T?M ? NHÀ T?M NGAY NGOÀI NGŨ, Bà VỐN QUAY M?T VÀO TRONG.

H: NHÀ T?M CÚ C?A KHỤNG?

?: NHÀ T?M KHỤNG CÚ C?A.

H: KHI TH?C HI?N HÀNH VI C??P GI?T CHI?C KHUYỀN TAI, B? CỎ DỪNG TAY Nào?

?: B? CỎ ? ?NG SAU L?NG, DỪNG TAY PH?I GI?T KHUYỀN TAI C?A Bà VỐN.

H: SAU KHI MANG SANG C?T ? ỚN BỎN KHUYỀN TAI NH?NG B? CHO Là VÀNG GI?, B? CỎ MANG CHI?C KHUYỀN TAI C?T GI?U ? ? ỒU?

?: B? CỎ MANG C?T ? B? CHU?I NHÀ ỤNG LOAN HÀNG XÚM.

H: B? CỎ CÚ NGHI?N MA TỠY KHỤNG?

?: B? CỎ CÚ NGHI?N.

H:B? CỎ NGHI?N T? N?M Nào?

?: B? CỎ NGHI?N T? N?M 2013, B? CỎ HỚT.

H?I TH?M NHỐN DỐN H?I B? CỎ:

H: Í ? ?NH C??P GI?T C?A B? CỎ XU?T PHỚT T? KHI Nào?

?: XU?T PHỚT T? KHI TRỒN ? ?NG MUA MA TỠY V? S? D?NG, ? I QUA NHÀ Bà VỐN TH?Y Bà VỐN ? ANG T?M NỒN N?Y SINH Ý ? ?NH.

H: B? CỎ CÚ BÀN B?C VI?C C??P GI?T V?I NG??I ? I XE ỤM KHỤNG?

?: B? CỎ KHỤNG BÀN B?C V?I NG??I XE ỤM.

VI?N KI?M SỚT H?I B? CỎ:

H: B? CỎ CÚ CHU?N B? CỤNG C?, PH??NG TI?N GỖ ? ? TH?C HI?N HÀNH VI C??P GI?T KHỤNG?

?: B? CỎ KHỤNG.

H: KHO?NG TH?I GIAN B? CỎ TH?C HI?N HÀNH VI C??P GI?T TRONG BAO LỒU?

?: TRONG VỮNG KHO?NG M?Y GIỠY.